

PHÀM LỆ^(*)

[Kế tiếp là phần *Phàm lệ*. Đây là phàm lệ của toàn bộ *Hàm Long sơn chí*, nhưng lại không thấy chép trong tập đầu tiên của sách].

1. Trong sách [*Hàm Long sơn chí*] gồm có tất cả 6 quyển, vốn lấy theo sáu hào của quẻ Long Càn [*Dịch kinh*]. Cho nên mỗi quyển đầu tất chép việc đế vương, như quyển 1 ghi từ thời Gia Long, quyển 2 ghi dụ chỉ thời Minh Mạng, quyển 3 ghi thánh chế thời Thiệu Trị, quyển 4 ghi 3 câu đối vua Tự Đức đặc biệt ban cho [nhà chùa], quyển 5 chép về việc các Hoàng tử thời Đồng Khánh, quyển 6 ghi đức Kim thượng [vua Thánh Thái] đến chùa Từ Hiếu. Trong đó, tùy theo hoặc đơn giản, hoặc quá nhiều, thì chia thành một, hai như quyển 4 phần 1, quyển 4 phần 2 chẳng hạn, rồi cứ làm theo thế.

2. Phần bổ sung trong sách gồm tất cả 6 quyển, vốn lấy theo 6 hào của quẻ Long Khôn. Cho nên quyển đầu ghi việc Hậu phi, quyển 1 ghi việc Triệu Tổ Tĩnh Hoàng Hậu, quyển 2 ghi Hy Tôn Hiếu Văn Hoàng Hậu, quyển 3 ghi thơ của Hiếu Minh Kính Phi, quyển 4 ghi việc Hiếu Ninh Hoàng Hậu, quyển 5 ghi bia Chiêu Nghi phu nhân của Hiếu Vũ Hoàng Đế, quyển 6 ghi Hiếu Khương Hoàng Hậu. Trong đó phân thành loại mà ghi chép, nếu văn bản quá ít, thì chép phụ vào những phần viết của những năm trước, như quyển 4 chép phụ văn thời sự, quyển 5 chép phụ Thiên Y tập chẳng hạn. Việc ghi đều làm theo như thế.

Chú của người dịch

1. Trong 64 quẻ (Lục thập tứ quái), đứng đầu là quẻ Càn (Kiên), tượng trời, gồm 6 hào dương, tính từ dưới lên là Sơ Cửu, (Cửu là chỉ hào dương, vạch liền; Lục là chỉ hào âm, vạch đứt; Sơ là hào dưới cùng, Thượng là hào trên cùng), Cửu Nhị, Cửu Tam, Cửu Tứ, Cửu Ngũ, Thượng Cửu. Mỗi hào đều lấy rồng làm biểu tượng, cho nên quẻ Càn cũng chỉ ngôi vua. Như: hào Sơ Cửu: Tiềm long, vật dụng (Rồng còn chìm đắm, ẩn náu, chưa đem dùng được, chỉ vua khi chưa lên ngôi, ở lẫn với mọi người); hào Cửu Nhị: Hiện long tại điền, lợi kiến đại nhân (Rồng hiện ra trên đồng, lợi ở chỗ gặp được người giỏi, ví như vua khi đã được công nhận vị thế nhưng chưa lên ngôi, chẳng hạn được phong trừ vị, thái tử); hào Cửu Tứ: Hoặc được tại uyên, vô cửu (Rồng nảy trong vực, không lầm lỗi, ví như thái tử học tập để tu thân, rút kinh nghiệm cho mai sau làm đại sự); hào Cửu Ngũ: Phi long tại thiên, lợi kiến đại nhân (Rồng bay lên trời, lợi ở chỗ gặp được người giỏi, như vua

^(*) Nguyễn Công Trí dịch. Lê Nguyễn Lưu hiệu đính và chú thích.

sắp lên ngôi, cần dùng nhiều người giỏi để giúp việc trị nước. Cho nên ngôi vua thường gọi là Cửu Ngũ).

2. Quẻ Khôn đứng thứ hai, tượng đất, cả sáu hào âm, nên nói Long Khôn thì không đúng; chẳng có hào nào liên quan đến rồng; ngay thoán từ đã nói: Khôn: nguyên, hanh, lợi, tấn mã chi trinh (Quẻ Khôn có bốn tính chất: đầu tiên và lớn, thông suốt tốt đẹp, thích đáng đức hạnh, có cái bền của con ngựa cái. Như vậy, ngựa cái có sức bền là nhờ theo ngựa đực). Cho nên quẻ Khôn chỉ giống cái, phụ nữ trong xã hội ngày xưa. Đàn bà giúp chồng, như hoàng hậu giúp vua tăng tiến đức độ để làm tốt việc trị nước. Đặc biệt hào Lục Tam câu văn có cấu trúc như điệu thơ lục bát của nhân dân ta, nên có người cho đó là nguồn gốc của thể thơ này, nhưng chắc chắn qua là một sự ngẫu nhiên: Lục Tam: hàm chương, khả trinh, hoặc tòng vương sự, vô thành hữu chung (Hào Lục Tam: ngậm đức tốt có thể giữ vững được, hay là theo người trên làm việc mà không chiếm lấy thành quả thì trọn vẹn được).